

# LUẬT NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CẦN SỬA ĐỔI

**Vương Hữu Tấn**

*Nguyên Cục trưởng Cục An toàn, Bức xạ và Hạt nhân  
Bộ Khoa học và Công nghệ*



Luật Năng lượng nguyên tử (NLNT) năm 2008 còn có một số bất cập, thậm chí có những vi phạm nguyên tắc cơ bản về an toàn và an ninh theo khuyến cáo của Cơ quan NLNT quốc tế (IAEA). Ngay sau khi Luật NLNT được ban hành, IAEA đã có ý kiến góp ý, đề nghị chỉnh sửa. Năm 2013, Bộ Khoa học và Công nghệ đã đề nghị Chính phủ sửa Luật NLNT để đáp ứng yêu cầu triển khai Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận. Tuy nhiên, năm 2016, Quốc hội đã quyết định tạm dừng thực hiện Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận nên vấn đề sửa Luật NLNT đã trở nên không còn cấp bách nữa. Gần đây, Đảng và Nhà nước đã có chủ trương tái khởi động Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận thì việc phải chỉnh sửa Luật NLNT năm 2008 là cần thiết và cấp bách.



## Những bất cập còn tồn tại

Luật NLNT là một luật chuyên ngành đặc thù với mục đích bảo đảm an toàn và an ninh trong lĩnh vực NLNT. Các chính sách của Nhà nước và các nguyên tắc về bảo đảm an toàn, an ninh trong lĩnh vực NLNT của quốc gia được quy định trong Luật phải thực sự là nền tảng để xây dựng các quy định pháp luật trong lĩnh vực NLNT. Tuy nhiên, các quy định được nêu trong Điều 5 và Điều 6 của Luật NLNT năm 2008 lại chưa thể hiện được các nội dung trong các nguyên tắc cơ bản về an toàn và an ninh của IAEA.

Đầu tiên, các nguyên tắc cơ bản về an toàn và an ninh phải là cao nhất. Dựa trên các nguyên tắc cơ bản về an toàn và an ninh này, IAEA đã xây dựng các yêu cầu về an toàn và các khuyến cáo về bảo đảm an ninh hạt nhân. Trên cơ sở các yêu cầu về an toàn và các khuyến cáo về an ninh hạt nhân, IAEA đã ban hành các hướng dẫn về bảo đảm an toàn và hướng dẫn thực thi các khuyến cáo về bảo đảm an ninh hạt nhân.

Các nguyên tắc cơ bản về an toàn và an ninh của IAEA được chuyển thành các chính sách của Nhà nước, hay các nguyên tắc về bảo đảm an toàn và an ninh trong lĩnh vực NLNT của quốc gia được quy định trong Luật NLNT. Đây là tiền đề hay căn cứ để ban hành các văn bản quy phạm và hướng dẫn bảo đảm an toàn và an ninh hạt nhân của quốc gia. Các yêu cầu an toàn và khuyến cáo về an ninh của IAEA sẽ được chuyển thành các quy định trong Luật NLNT và văn bản hướng dẫn thi hành. Còn các hướng dẫn an toàn và hướng dẫn thực thi an ninh của IAEA sẽ được chuyển thành nội dung trong các thông tư hướng dẫn hay các tiêu chuẩn an toàn, an ninh theo quy định của từng quốc gia.

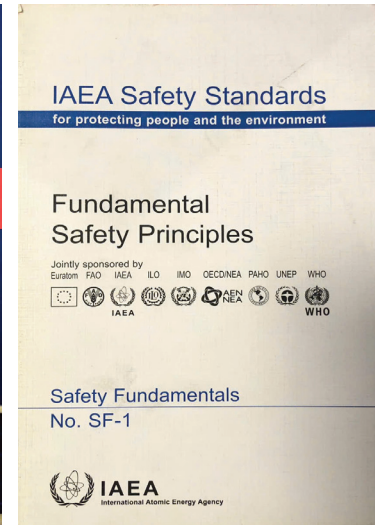
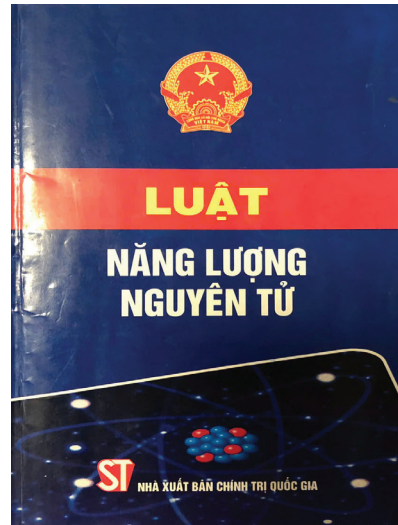
Khi thẩm tra dự án Luật NLNT, việc đầu tiên của Quốc hội là yêu cầu cơ quan soạn thảo giải trình tính đầy đủ của các quy định và sự tuân thủ các nguyên tắc cơ bản về an toàn và an ninh của IAEA đối với các nội dung quy định trong Luật NLNT. Tính đầy đủ được thể hiện ở chỗ, các yêu cầu an toàn và các khuyến cáo an ninh của IAEA đã được nội luật hóa đầy đủ ở trong Luật NLNT. Còn việc tuân

thủ nguyên tắc cơ bản về an toàn và an ninh của IAEA được thể hiện ở chỗ không có quy định nào của Luật NLNT mâu thuẫn hoặc trái với các nguyên tắc cơ bản về an toàn và an ninh của IAEA. Đây là 2 vấn đề cốt lõi nhất mà Quốc hội sẽ thẩm tra đối với dự án Luật NLNT, trước khi đi vào xem xét chi tiết các điều khoản của Luật NLNT.

Vì vậy, cần phải hiểu rõ nội hàm của các nguyên tắc cơ bản về an toàn và an ninh của IAEA để nội luật hóa thành các chính sách của Nhà nước và các nguyên tắc về bảo đảm an toàn và an ninh trong lĩnh vực NLNT của quốc gia.

Ngoài quy định chính về bảo đảm an toàn và an ninh, Luật NLNT năm 2008 của chúng ta còn có quy định về các biện pháp đẩy mạnh phát triển ứng dụng NLNT (Điều 5). Tuy nhiên, nội dung của Chương II lại không có các quy định để cụ thể hóa những chính sách được quy định tại Điều 5 này. Việc sửa đổi quy định của Chương II phải được bắt đầu bằng tuyên bố chính sách của Nhà nước về thúc đẩy phát triển ứng dụng NLNT tại Điều 5, làm cơ sở để quy định cụ thể về các biện pháp thúc đẩy phát triển ứng dụng NLNT trong Luật NLNT sửa đổi. Tuy nhiên, về đầu tư phát triển, nếu có chính sách thì nên quy định trong các luật chuyên ngành như Luật Điện lực, Luật Khám chữa bệnh, Luật Bảo vệ môi trường... Do đó, Luật NLNT sửa đổi cần tham khảo kinh nghiệm các nước để cụ thể nội dung Chương II về biện pháp đẩy mạnh ứng dụng NLNT (trong Luật NLNT của Hàn Quốc chỉ quy định về đẩy mạnh nghiên cứu - phát triển).

Ngoài ra, Luật NLNT còn có các quy định về thanh sát và bồi thường hạt nhân trên cơ sở nội luật hóa các quy định của các điều ước quốc tế liên quan đến thanh sát và bồi thường hạt nhân, cụ thể là quy định việc phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện các điều ước quốc tế về thanh sát hạt nhân và bồi thường hạt nhân. Theo quy định khi tham gia



Các tài liệu về luật Năng lượng Nguyên tử (trái) và Tiêu chuẩn an toàn của Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế (phải).

các điều ước quốc tế, nếu điều ước quốc tế có quy định khác với các luật thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế. Vì thế, cũng không cần thiết phải có tuyên bố chính sách của Nhà nước về thanh sát và bồi thường hạt nhân. Tuy nhiên, hiện nay Việt Nam chưa tham gia Công ước quốc tế về trách nhiệm bồi thường hạt nhân. Vì vậy, cần có tuyên bố chính sách của Nhà nước về bồi thường hạt nhân, để có căn cứ trong đàm phán và ký kết các Hiệp định liên chính phủ về xây dựng nhà máy điện hạt nhân và lò nghiên cứu mới liên quan đến bồi thường hạt nhân, hoặc cần phải quy định chi tiết về bồi thường hạt nhân trong Luật NLNT sửa đổi phù hợp với thông lệ quốc tế, để có thể áp dụng trong các Hiệp định liên chính phủ về xây dựng nhà máy điện hạt nhân và lò nghiên cứu mới giữa Chính phủ Việt Nam và các đối tác.

### Một số góp ý

Luật NLNT thực chất là luật về bảo đảm an toàn và an ninh trong lĩnh vực NLNT. Đây là luật chuyên ngành, đặc thù cần phải tuân thủ quy định của quốc tế, tránh vi phạm các nguyên tắc cơ bản về an toàn và an ninh của IAEA. Vì vậy, một số quy định cần tuân thủ các nguyên tắc cơ bản về an toàn và an ninh hạt nhân của IAEA, cụ thể:

(1) Phải thành lập cơ quan pháp quy hạt nhân độc lập, có năng lực và được trao thẩm quyền đầy đủ để quản lý các hoạt động về bảo đảm an toàn và an ninh trong lĩnh vực NLNT, trong đó có thẩm quyền về cấp phép và thanh tra. Luật NLNT năm 2008 đã trao trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan pháp quy hạt nhân cho quá nhiều chủ thể... Điều này vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc cơ bản về an toàn và an ninh của IAEA.

(2) Các loại giấy phép cho nhà máy điện hạt nhân cần phải được quy định trong Luật NLNT, cụ thể: giấy phép địa điểm (phê duyệt địa điểm); phê duyệt thiết kế; kiểm tra việc chế tạo thiết bị; giấy phép xây dựng; giấy phép vận hành thử; giấy phép vận hành chính thức và giấy phép chấm dứt hoạt động nhà máy điện hạt nhân khi hết hạn sử dụng. Luật NLNT phải quy định điều kiện chung để được cấp các loại giấy phép này, trách nhiệm của chủ đầu tư/tổ chức vận hành nhà máy điện hạt nhân và của cơ quan pháp quy hạt nhân, còn yêu cầu chi tiết sẽ do Chính phủ và các bộ/ngành liên quan quy định. Ngoài ra, còn một số giấy phép, chứng nhận, chứng chỉ khác về tổ chức, cá nhân liên quan đến dự án điện hạt nhân như giấy phép nhân viên vận hành nhà máy điện hạt nhân, giấy phép nhân viên quản lý chất thải phóng xạ... Các loại giấy phép này cũng phải được quy định trong Luật NLNT và các điều kiện chung để được cấp.

(3) Phải bỏ 2 loại giấy phép trong Luật NLNT năm 2008: phê duyệt dự án đầu tư và giấy phép hoạt động điện lực. Luật NLNT chỉ nên quy định về quản lý dự án điện hạt nhân sau khi đã có quyết định đầu tư. Còn giấy phép hoạt động điện lực là theo quy định của Luật Điện lực. Đối với nhà máy điện hạt nhân sau khi có giấy phép vận hành chính thức thì chủ nhà máy sẽ xin giấy phép hoạt động điện lực để bán điện lên lưới theo quy định của Luật Điện lực. Giấy phép vận hành chính thức là điều kiện cần để chủ nhà máy xin giấy phép hoạt động điện lực. Điều này cũng tương tự như lĩnh vực y tế, các thiết bị xạ trị phải có giấy phép vận hành thiết bị xạ trị mới là điều kiện cần để cơ sở y tế xin giấy phép chữa bệnh bằng xạ trị do Bộ Y tế cấp.

(4) Thanh tra của Cơ quan pháp quy hạt nhân đối với các nhà máy điện hạt nhân cũng khác với thanh tra của các lĩnh vực khác. Cơ quan pháp quy hạt nhân có văn phòng thanh tra 24/7 tại địa điểm nhà máy điện hạt nhân và nhân viên của văn phòng này chỉ làm việc khoảng 2 năm sẽ phải đổi để tránh bị nhà máy “mua chuộc”. Thanh tra phải có quyền dừng hoạt động nhà máy điện hạt nhân khi phát hiện có dấu hiệu mất an toàn. Điều này đòi hỏi nhân viên thanh tra phải có trình độ vì quyết định dừng hoạt động nhà máy điện hạt nhân sẽ gây tổn thất rất lớn về kinh tế (nhà máy 1000 MW tạo ra khoảng 2 triệu kWh điện/ngày). Cho nên, thanh tra viên phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Ngoài ra, nếu để xảy ra tai nạn do không dừng hoạt động của nhà máy khi phát hiện dấu hiệu mất an toàn hạt nhân, thì thanh tra viên cũng sẽ phải chịu trách nhiệm.

(5) Do thời gian từ nay cho đến khi trình Quốc hội thông qua dự án Luật NLNT sửa đổi không còn nhiều, nên theo quan điểm của tác giả, chỉ nên tập trung chỉnh sửa các bất cập liên quan đến quy định cho dự án điện hạt nhân và lò nghiên cứu (những dự án lớn đang được triển khai), còn những bất cập khác chưa có ảnh hưởng ngay thì chưa cần chỉnh sửa. Chỉ có như vậy thì các chỉnh sửa Luật NLNT liên quan đến dự án điện hạt nhân và lò nghiên cứu mới bảo đảm chất lượng, không mắc phải các bất cập làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án điện hạt nhân và lò phản ứng nghiên cứu mới.

\*  
\*   \*

Việt Nam đang khởi động lại Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận, nhằm mục tiêu đảm bảo an ninh năng lượng cho phát triển bền vững. Do đó, việc Luật NLNT sớm được sửa đổi và thông qua sẽ góp phần nâng cao công tác quản lý nhà nước về an toàn, an ninh và ứng phó sự cố, phục vụ đắc lực cho kinh tế - xã hội, đồng thời nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ của đất nước 